TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN THỌ XUÂN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH THANH HOÁ	*Thọ Xuân ngày 18 tháng 7 năm 2023*
Số: 175 /2023/QĐST - HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2023/TLST-HNGĐ ngày 29/6/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H - Sinh năm 1986.

Sinh quán: xã KT , huyện KA, tỉnh HT

Nơi ĐKHKTT:Thôn Vinh Quang, xã XM, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trịnh Ngọc T - Sinh năm 1981

Địa chỉ:Thôn Vinh Quang , xã XM,huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3; 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào Điều 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/7/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị H và Trịnh Ngọc T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân : Chị Dương Thị H và Trịnh Ngọc T đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trịnh Dương Ngọc T , sinh ngày 06/9/2011 và Trịnh Dương Thảo Nh , sinh ngày 06/01/2016. Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Dương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Trịnh Dương Ngọc T và cháu Trịnh Dương Thảo Nh cho đến khi các cháu trưởng thành. Anh Trịnh Ngọc T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Trịnh Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Dương Thị H và Trịnh Ngọc T không đề nghị

tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận chị Dương Thị H chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0016234 ngày 29/6/2023 của Chi cục thi hành án đân sự huyện Thọ Xuân. Chị Dương Thị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy đinh tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã KT, huyện KA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ ĐĂNG TUẤN